

## 1. Phạm vi sử dụng thiết bị

●Nhiệt kế hồng ngoại tiến hành đo nhiệt độ thông qua việc đo năng lượng hồng ngoại bức xạ qua trán người hoặc các vật mục tiêu, sử dụng cho gia đình và bệnh viện, trung tâm y tế để đo nhiệt độ cơ thể.

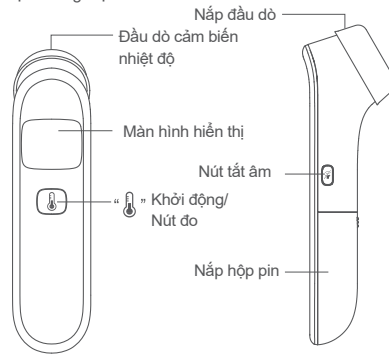
●Mục đích sử dụng: Thiết bị sử dụng để đo lường nhiệt độ cơ thể người tại vị trí giữa trán. Nhiệt kế có thể sử dụng cho mọi người ở nhiều độ tuổi, trừ trẻ sinh thiếu tháng hoặc trẻ sơ sinh rất nhỏ (so với tuổi thai).

●Chống chỉ định: Không có

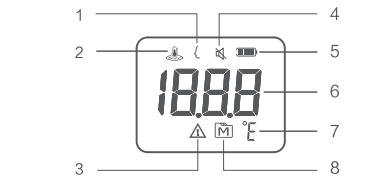
## 2. Cấu trúc và thành phần của thiết bị

●●Cấu trúc và cấu tạo chính của thiết bị

Nhiệt kế bao gồm vỏ nhựa, cảm biến, màn hình hiển thị và băng mạch.



●Màn hình LCD



- 1.Đo nhiệt độ cơ thể người
- 2.Đo nhiệt độ vật thể
3. Cảnh báo lỗi
4. Biểu tượng tắt âm
5. Biểu tượng pin
6. Kết quả đo
7. Đơn vị đo
8. Biểu tượng bộ nhớ

01

●Phụ kiện kèm theo:

Hướng dẫn sử dụng, 2 pin AAA Alkaline.

## 3. Những vấn đề cần lưu ý

Chú ý:

1. Kết quả đo chỉ mang tính tham khảo, không sử dụng để thay thế cho chẩn đoán của bác sĩ. Không tự chẩn đoán bệnh tại nhà và điều trị bệnh dựa trên kết quả đo.

2. Vui lòng để pin tránh xa tầm tay của trẻ em.

3.Khi thiết bị không được sử dụng trong thời gian dài (hơn 3 tháng), vui lòng tháo pin để tránh rò rỉ pin.

4. Nếu môi trường lưu trữ khác với môi trường đo, hãy đặt thiết bị trong môi trường đo hơn 30 phút, nếu không kết quả đo có thể bị sai sót.

5. Tuyệt đối không nhúng nhiệt kế hồng ngoại vào nước hoặc bất kỳ dung dịch nào. Không sử dụng thiết bị liên tục trong điều kiện môi trường nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp. Tránh va đập, rơi vỡ hoặc để chung thiết bị với những vật sắc nhọn khác.

6. Không để pin gần lửa hoặc cho pin vào lửa để tránh gây nổ. Không sử dụng pin đã bị rò rỉ hoặc biến dạng, móp méo; khi vứt bỏ pin hoặc nhiệt kế hồng ngoại cần tuân thủ các quy định xử lý rác thải của địa phương để tránh ô nhiễm môi trường.

7. Thiết bị có chứa các linh kiện điện tử nhạy cảm, nên để xa các thiết bị điện tử khác để tránh nhiễu điện từ.

8. Không tự tháo gỡ, sửa chữa mà không có sự cho phép của nhà sản xuất,điều này có thể dẫn tới lỗi đo lường hoặc trục trặc máy móc.

9. Nếu gặp các tình huống không thể giải quyết hoặc sự cố không mong muốn xảy ra vui lòng liên hệ tới nhà phân phối thiết bị.

10. Không cố sử dụng khi thiết bị bị ướt, điều đó có thể làm kết quả đo không chính xác.

11. Trước khi đo, đảm bảo trán của người đo không có mồ hôi, mỹ phẩm và không bị dầu. Vui lòng đảm bảo rằng đối tượng không tắm, tập thể dục hoặc ăn uống trong vòng 30 phút và cơ thể được đo ở trạng thái ổn định.

12. Trong quá trình đo, người đo không ngời hướng mặt ra ánh nắng mặt trời trực tiếp, cửa thoát khí của máy lạnh hoặc máy sưởi, sẽ làm thay đổi hoặc sai lệch kết quả đo.

02

Đảm bảo thực hiện đo nhiệt độ tại môi trường ổn định nhất có thể.

13. Khi thiết bị bị ướt do tiếp xúc với hơi nước, không sử dụng cho đến khi sản phẩm khô hoặc lau nhẹ bằng vải mềm khô hoặc bông gòn, nếu không sẽ gây ra sai số.

14. Nếu tự đo thân nhiệt, vui lòng đo tại vị trí giữa trán.

15. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng nhiệt kế để đảm bảo thiết bị đã được lắp đặt pin.

⚠ Thiết bị chứa pin và rác thải điện tử có thể tái chế. Để bảo vệ môi trường, không vứt chúng vào rác thải sinh hoạt trong nhà mà hãy đưa đến địa điểm thu gom phù hợp tại địa phương.

16. Lưu ý bảo quản thiết bị, tránh bị hư hại do vật nuôi và động vật gây hại.

## 4. Môi trường đo lường và vận chuyển

●Môi trường đo lường:

Nhiệt độ môi trường: 10°C (50°F)đến 40°C(104°F)

Độ ẩm tương đối: 15% đến 90%RH (không ngưng tụ)

●Môi trường lưu trữ và vận chuyển:

Nhiệt độ môi trường: -20°C(-4°F)đến +55°C(131°F)

Độ ẩm tương đối: 15% đến 90%RH (không ngưng tụ)

Áp suất khí quyển: 70kPa đến 106kPa

## 5. Cài đặt và sử dụng

Lắp đặt pin:

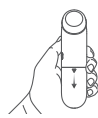
Thiết bị bao gồm 2 cục pin AAA, vui lòng làm theo các bước sau để lắp đặt pin:

Bước 1: Đẩy nắp pin xuống theo hướng mũi tên

Bước 2: Mở nắp pin

Bước 3: Đặt pin vào theo đúng chiều

Bước 4: Đóng nắp pin

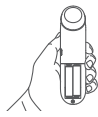


Bước 1

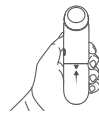


Bước 2

03



Bước 3



Bước 4

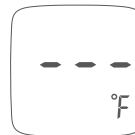
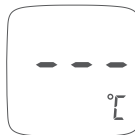
● Cài đặt đơn vị đo:

Thiết bị được cài đặt sẵn hai đơn vị nhiệt độ là °C và °F. Để cài đặt nhiệt độ vui lòng làm theo các bước sau:

Bước 1: Nhấn giữ nút tắt tiếng.

Bước 2: Khi biểu tượng đơn vị nhiệt độ nhấp nháy, nhấn nút tắt tiếng thêm một lần nữa để chọn đơn vị nhiệt độ.

Bước 3: Nhấn nút Nguồn / Nút đo để xác nhận.



## 6. Phương pháp sử dụng

● Máy có thể đo được nhiệt độ cơ thể người và nhiệt độ vật thể

● Cần lưu ý chọn đo nhiệt độ cơ thể người trước khi đo nhiệt độ của bạn

● Đo nhiệt độ cơ thể:

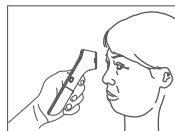
Bước 1: Tháo nắp của đầu đo nhiệt kế

Bước 2: Đo nhiệt độ cơ thể người: Đặt đầu đo nhiệt kế tại vị trí giữa trán, ngang với chân mày, cách trán khoảng 3 cm (không chạm trực tiếp đầu dò nhiệt kế vào trán). Đảm bảo trán không bị che và đầu dò đặt song song với trán.

Bước 3: Bấm nút Nguồn/ Khởi động để bắt đầu đo nhiệt độ (chế độ mặc định là đo nhiệt độ cơ thể người).

Bước 4: Bấm nút đo , kết quả đo sẽ hiển thị trên màn hình sau tiếng "bíp" .

Lời nhắc có thể hiển thị cùng thời điểm đo:



04

Nhiệt độ đo	Lời dẫn hiển thị trên màn hình	Màu sắc màn hình	Âm thanh cảnh báo
32.0~37.7°C	Kết quả	Trắng	1 âm thanh kéo dài
37.8~39.4°C	Biểu tượng cảnh báo nhấp nháy và kết quả	Cam	1 âm thanh dài + 3 âm thanh ngắn
39.5~43.0°C	Biểu tượng cảnh báo nhấp nháy và kết quả	Đỏ	1 âm thanh dài + 5 âm thanh ngắn

Bước 5: Đo nhiệt độ vật thể: Nhấn nút tắt tiếng trong 2 giây ở trạng thái khởi động, biểu tượng pin nhấp nháy, sau đó nhấn vào nút tắt tiếng để chuyển đổi. Nhấn nút Nguồn/Đo để xác nhận.

Bước 6: Trong quá trình đo, nhấn vào nút tắt tiếng để vào chế độ im lặng. Để quay lại chế độ bình thường, hãy nhấn lại vào nút tắt tiếng.

## 7. Phương pháp bảo trì sản phẩm

Vì sản phẩm là thiết bị có thể tái sử dụng, vui lòng chú ý vệ sinh và khử trùng sau khi sử dụng. Nếu thiết bị bị bẩn, làm sạch cảm biến và đầu dò của nhiệt kế, nếu không độ chính xác của kết quả đo sẽ bị ảnh hưởng

Cách vệ sinh đầu dò cảm biến nhiệt kế: Nhẹ nhàng lau khoang bên trong hoặc gương cảm biến bằng khăn mềm sạch hoặc tăm bông. Không lau bằng vật liệu khác để tránh gây mài mòn bề mặt thấu kính hoặc làm hỏng máy.

Khử trùng thiết bị và đầu dò: Lau nhẹ bề mặt sản phẩm và đầu dò bằng tăm bông nhúng vào một ít cồn y tế (70%), để nhiệt kế ở nơi khô thoáng cho đến khi còn bay hơi hết.

●Lưu trữ thiết bị:

Bảo quản thiết bị ở nơi khô ráo, không bụi, tránh ánh nắng trực tiếp; Không lưu trữ ở những nơi có nhiệt độ cao, độ ẩm cao, bụi và khí ăn mòn.

Tránh làm rơi thiết bị! Tránh va chạm mạnh với các sản phẩm khác khi vận chuyển nhiệt kế hồng ngoại.

Nếu đầu cảm biến nhiệt hoặc nhiệt kế hồng ngoại bị hỏng, không tiếp tục sử dụng thiết bị.

Nhiệt kế chỉ sử dụng để đo nhiệt độ cơ thể người và vật thể, không sử dụng sản phẩm cho mục đích nào khác. Khi sử dụng cho trẻ em, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn an toàn.

Chúng tôi đề nghị hiệu chuẩn màn hình (ít nhất mỗi năm một lần) theo luật và quy định của địa phương.

05

## 8. Các kí hiệu và ý nghĩa:

Ký hiệu	Ý nghĩa
	Thiết bị có bộ phận loại BF
	Cảnh báo cẩn chú ý
	Tái chế poly propylene
	Nhà sản xuất
	Đạt chứng nhận EC
	Tuân thủ hướng dẫn sử dụng
	Ký hiệu cho việc đánh giá các thiết bị điện tử theo chỉ thị 2002/96/EC
	Thời gian sử dụng an toàn và bảo vệ môi trường là 10 năm
	Bảo vệ khỏi sự xâm nhập của các hạt lớn hơn $\geq 12,5\text{mm}$ . Nước nhỏ giọt rơi xuống trong phạm vi $15^\circ$ so với phương thẳng đứng sẽ không ảnh hưởng nhiệt kế hồng ngoại theo IEC60529
	Khoảng nhiệt độ
	Khoảng độ ẩm
	Khoảng áp lực môi trường
	Hướng lên
	Hàng dễ vỡ
	Không chống thấm nước
	Thiết bị đáp ứng các quy định của EC theo chỉ thị 93/42 / EEC (Chỉ thị về Thiết bị Y tế)
	Xem hướng dẫn sử dụng
	Ngày sản xuất

## 9. Thông số kỹ thuật

●Nguồn điện: DC 3V( 2 pin alkaline)

°F●Phạm vi đo: 32.0°C ~ 43.0°C(89.6°F ~ 109.4°F)

06

●Độ phân giải màn hình: 0.1°C

●Độ chính xác:  $\pm 0.2^\circ\text{C}$  trong phạm vi đo  $35.0^\circ\text{C} \sim 42.0^\circ\text{C}$   $\pm 0.3^\circ\text{C}$  trong phạm vi đo  $32.0^\circ\text{C} \sim 34.9^\circ\text{C}$  và  $42.1^\circ\text{C} \sim 43.0^\circ\text{C}$

●Cảnh báo sức điện: thiết bị sử dụng nguồn điện trong

●Bộ phận ứng dụng: Loại BF

●Chế độ hoạt động: hoạt động liên tục

●Đơn vị đo: °C/°F

●Vị trí đo: Giữa trán

●Khoảng thời gian mỗi lần đo  $\leq 1$  giây.

●Thời gian đo:  $\leq 1$  giây.

●Mức độ bảo vệ của vỏ máy (IP code): IP22

●Phân loại an toàn: Không sử dụng thiết bị khi có khí gây mê dễ cháy trộn với không khí hoặc oxy hoặc oxit nitơ

●Kích thước sản phẩm: 148×38×43(mm)

●Trọng lượng:khoảng 61g (không bao gồm pin)

●Bảo hành: 2 năm

●Tuổi thọ của pin: Khoảng 3000 lần đo.

●Việc xác nhận lâm sàng được tiến hành theo các yêu cầu của ISO 80601-2-56. Lấy kết quả đo bằng nhiệt kế thủy ngân đo miệng làm đối chứng. Kiểm tra ba nhóm: 0 đến 1 tuổi, lớn hơn 1 tuổi và nhỏ hơn 5 tuổi, trên 5 tuổi. Số mẫu tối thiểu trong một nhóm tuổi tối thiểu phải là 35. Kết quả kiểm tra được trình bày trong bảng dưới đây:

	Nhóm nhỏ hơn 1 tuổi	Từ 1-5 tuổi	Lớn hơn 5 tuổi
Sinh học lâm sàng ( $\Delta_{cb}$ )	-0.09°C	-0.17°C	-0.10°C
Giới hạn thỏa thuận (LA)	0.62°C	0.95°C	0.95°C
Phục hồi lâm sàng ( $\sigma$ )	0.13°C	0.21°C	0.22°C
Theo EN 12470-5, độ lặp lại lâm sàng không được vượt quá $\pm 0.3^\circ\text{C}$			
VỊ TRÍ THAM KHẢO TRÊN CƠ THỂ	Đo miệng		

07

## 10. Khoảng nhiệt độ

Nhiệt độ bình thường của cơ thể người là một phạm vi, mỗi người sẽ có thân nhiệt khác nhau và nhiệt độ cá nhân sẽ thay đổi ở mỗi thời điểm đo.

Nhiệt độ cơ thể bình thường của hầu hết mọi người sẽ nằm trong khoảng sau: (chỉ sử dụng để tham khảo)

Nhiệt độ ở nách:

$36.0^\circ\text{C} \sim 37.4^\circ\text{C}/96.8^\circ\text{F} \sim 99.32^\circ\text{F}$

Nhiệt độ ở miệng:

$36.3^\circ\text{C} \sim 37.2^\circ\text{C}/97.34^\circ\text{F} \sim 98.96^\circ\text{F}$

Nhiệt độ trực tràng:

$36.9^\circ\text{C} \sim 37.9^\circ\text{C}/98.42^\circ\text{F} \sim 100.22^\circ\text{F}$

## 11. Thay pin

1. Thay pin: khi ký hiệu " " xuất hiện, thay bằng 2 pin AA mới, trượt mở nắp pin và tháo pin cũ ra. Thay thế pin mới, đảm bảo gắn đúng chiều của pin.

2. Nếu không sử dụng thiết bị trong thời gian dài, vui lòng tháo pin ra khỏi nhiệt kế để tránh rò rỉ pin.

3. Để bảo vệ môi trường, vui lòng loại bỏ pin đã sử dụng tại các điểm thu gom phù hợp theo quy định của quốc gia hoặc địa phương.

## 12. Chế độ bảo hành

1. Nhiệt kế được hiệu chuẩn ban đầu tại thời điểm sản xuất. Nếu có bất kỳ phản hồi về độ chính xác của phép đo nhiệt độ, vui lòng liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng.

2. Nhiệt kế bảo hành trong 02 năm. Nếu bạn cần cung cấp sơ đồ mạch, vật liệu cần thiết và bảo trì mạch điện cho bất kỳ sự cố nào, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất.

3. Không áp dụng chế độ bảo hành nhiệt kế trong các trường hợp sau:

1) Lỗi do tự ý sửa chữa và tháo rời thiết bị .

2) Lỗi do làm rơi bể thiết bị.

3) Lỗi do thao tác sử dụng không tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất.

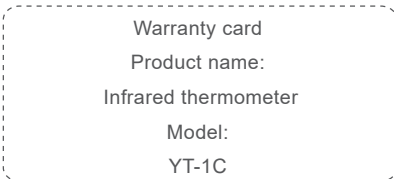
4) Hư hỏng do bảo trì, lưu trữ thiết bị không đúng cách

5) Hư hại do ngoại lực gây ra.

08

4. Thiết bị không gây ra phản ứng dị ứng và gây hại cho cơ thể con người trong quá trình sử dụng bình thường.

### 13. Phiếu bảo hành



### 14. Thông tin tương thích điện từ

⚠ Thiết bị truyền thông RF di động (bao gồm các thiết bị ngoại vi như cáp ăng-ten và ăng-ten bên ngoài), không được sử dụng thiết bị gần hơn 30 cm (12 inch) với bất kỳ bộ phận nào, kể cả cáp do nhà sản xuất chỉ định. Nếu không, có thể làm giảm hiệu suất của nhiệt kế.

⚠ Các thiết bị liên lạc tần số vô tuyến di động và không dây (RF) có thể ảnh hưởng đến thiết bị. Người dùng có thể cần thực hiện các biện pháp giảm thiểu, chẳng hạn như di dời hoặc định hướng lại thiết bị.

⚠ Khi sử dụng thiết bị, không đặt kế bên hoặc xếp chồng thiết bị lên các thiết bị điện tử khác. Nếu bạn phải đặt nó gần các thiết bị khác hoặc xếp chồng lên nhau, vui lòng kiểm tra và xác minh xem cả 2 thiết bị có thể hoạt động bình thường không.

Có nguy cơ cao gây nhiễu tần số vô tuyến giữa nhiệt kế và các thiết bị khác. Nếu có, vui lòng tìm hiểu các vấn đề và thực hiện các biện pháp sau:

- (1) Tắt thiết bị và bật lại.
- (2) Thay đổi hướng của thiết bị.
- (3) Giữ sản phẩm tránh xa vật cản.

Bảng 1-Thông tin về tuân thủ đối với Kiểm tra bức xạ

Kiểm tra bức xạ	Tuân thủ
Bức xạ RF CISPR 11	Nhóm 1
Bức xạ RF CISPR 11	Nhóm B

Bảng 2-Thông tin về tuân thủ đối với khả năng miễn nhiễm điện từ

Kiểm tra miễn từ	Mức độ tuân thủ
Phóng tĩnh điện (ESD) IEC 61000-4-2	Tiếp xúc ±8 kV Khí ±15 kV
Tần số nguồn điện(50Hz) từ trường IEC 61000-4-8	30A/m 50Hz hoặc 60Hz
Trường bức xạ RF EM IEC 61000-4-3	10 V/m 80 MHz đến 2.7 GHz 80% AM tại 1kHz

Bảng 3-Các thông số kỹ thuật kiểm tra đối với CÔNG BẬT MIỄN TỬ vào thiết bị truyền thông không dây RF

Tần số kiểm tra (MHz)	Bảng thông số (MHz)	Dịch vụ <sup>(a)</sup>	Điều tiết <sup>(b)</sup>
385	380-390	TETRA 400	Điều chế độ rộng xung <sup>(c)</sup> 18 Hz
450	430-470	GMRS 460, FRS 460	FM <sup>(c)</sup> ±5 kHz lệch 1 kHz sine
710	704-787	LTE Band 13,17	Điều chế độ rộng xung <sup>(d)</sup> 217 Hz
745			
780			

810	800-960	GSM 800/900, TETRA 800, iDEN 820, CDMA 850, LTE Band 5	Điều chế độ rộng xung <sup>(d)</sup> 18 Hz
870			
930			
1720	1700-1990	GSM 1800; TETRA 1900; GSM 1900; DECT; LTE Band 1, 3, 4, 25; UMTS	Điều chế độ rộng xung <sup>(d)</sup> 217 Hz
1845			
1970			
2450	2400-2570	Bluetooth, WLAN, 802.11 b/g/n RFID 2450, LTE Band 7	Điều chế độ rộng xung <sup>(d)</sup> 217 Hz
5240	5100-5800	WLAN 802.11 a/n	Điều chế độ rộng xung <sup>(d)</sup> 217 Hz
5500			
5785			
Tần số kiểm tra (MHz)	Nguồn điện tối đa (MHz)	Khoảng cách (m)	Mức độ kiểm tra nhiễu từ (V/m)
385	1,8	0,3	27
450	2	0,3	28
710	0,2	0,3	9
745			
780			
810	2	0,3	28
870			
930			
1720	2	0,3	28
1845			
1970			
2450	2	0,3	28
5240			
5500			
5785	0,2	0,3	9

LƯU Ý Nếu cần thiết để đạt được MỨC ĐỘ KIỂM TRA MIỄN TỬ, khoảng cách giữa ăng ten phát và THIẾT BỊ ME hoặc HỆ THỐNG ME có thể giảm xuống còn 1 m. Khoảng cách thử nghiệm 1 m được cho phép bởi IEC61000-4-3

- Đối với một số dịch vụ, chỉ các tần số đường lên được bao gồm.
- Sóng mang phải được điều chế bằng cách sử dụng tín hiệu sóng vuông chu kỳ làm việc 50%.
- Để thay thế cho điều xung FM, điều chế xung 50% ở tần số 18 Hz có thể được sử dụng trong trường hợp xấu nhất, vì nó không đại diện cho điều xung thực tế.

### 15. Lỗi thường gặp và cách xử lý

Màn hình	Nguyên nhân	Cách xử lý
	Nhiệt độ môi trường xung quanh vượt quá giới hạn	Vui lòng vận hành thiết bị ở nhiệt độ 10°C~40°C (50°F~104°F)
	Pin yếu	Vui lòng thay pin mới
	Lỗi cảm biến	Vui lòng liên hệ nhà phân phối
	Kết quả đo ≥43.1 °C (109.5°F)	Vui lòng vận hành thiết bị ở nhiệt độ 10°C~40°C (50°F~104°F)
	Kết quả đo ≤31.9 °C (89.5°F)	Vui lòng vận hành thiết bị ở nhiệt độ 10°C~40°C (50°F~104°F)

Bảng trên liệt kê các vấn đề có thể xảy ra trong quá trình hoạt động của thiết bị.

Nếu bạn không thể giải quyết vấn đề ngay cả khi đã làm theo đúng hướng dẫn hoặc lỗi hiển thị không được liệt kê tại bảng trên, không tự ý sửa chữa thiết bị. Vui lòng liên hệ với nhà phân phối để được hỗ trợ.

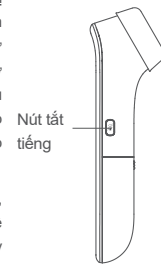
### 16 Chức năng bộ nhớ

Sản phẩm này có khả năng lưu trữ 9 kết quả đo.

Bước 1: Nhấn nút tắt tiếng trong 3 giây khi máy ở chế độ tắt

Bước 2: Bộ nhớ số 01 hiển thị trên màn hình. Kết quả đo sẽ hiển thị khi bạn thôi không nhấn giữ nút tắt tiếng và biểu tượng bộ nhớ “” nhấp nháy. Khi bộ nhớ lưu trữ vượt quá 9 lần đo, kết quả đo mới nhất sẽ tự động thay thế cho kết quả cũ nhất.

Bước 3: Để tắt chế độ bộ nhớ, nhấn giữ nút Nguồn/Đo hoặc để thiết bị tự động tắt sau 60 giây không thao tác.



### TRUNG TÂM BẢO HÀNH YUWELL VIỆT NAM

CN Hồ Chí Minh: 94 Tôn Thất Hiệp, Phường 13, Quận 11, TP.HCM

Hotline: 0798.622.989

CN Hà Nội: 27 Trương Định, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Hotline: 0246.680.8618

Email: info.yuwell@gmail.com

Website: http://yuwell.vn

Facebook: yuwellvietnam

**yuwell**



YT-1C  
Nhiệt Kế Hồng Ngoại Đo Trán

### Hướng Dẫn Sử Dụng

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng thiết bị. Ngày sản xuất in trên bao bì.

Manufacturer: JIANGSU YUYUE MEDICAL EQUIPMENT & SUPPLY CO., LTD.  
Manufacturer Address: YunYang Industrial Park 212300 Danyang Jiangsu  
PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA  
  
CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ YUVINA  
Địa chỉ: Lầu 2, Tòa Nhà Đại Minh, 77 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM  
https://yuwell.vn/

Ngày sửa đổi: Tháng 09. 2020 1730210-1A

# YT-1C红外体温计CE说明书印刷要求

尺寸：480X160mm

色彩：准确、单色，层次分明

纸张：128g铜版纸、不需做圆角

印后加工：7折